

SIMILARITIES IN THE STRUCTURE OF SPACE AND TIME IN DAT VO HOANG OF MIKHAIL SHOLOKHOV AND BAO BIEN OF CHU VAN

Doan Duc Hai

TNU - Distance Education Center

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	24/5/2021	The purpose of this study is to point out the most basic similarities in the space and time structure of the two works. Survey, statistics, comparison - history in which comparison on the basic concepts of literary theory were used in this research. During the survey of the two works, we found that there are similarities in the structure of space and time on a number of aspects: the grand space is the collectivization of agriculture, construction of farms, and cooperation of cooperation in the early years after the successful revolution; the middle space is the seasons, production plans or festivals; the close-up space is the scene of family, production team... In terms of time structure, the throughout linear time axis are specific historical landmarks, seasonal time... The results of this study affirm the influence of Soviet literature and the socialist realist composition method on modern Vietnamese literature in a certain period of literary history. This is a comparison document in the activities of the literary history research and teaching in schools.
Revised:	17/6/2021	
Published:	18/6/2021	
KEYWORDS		
Vietnamese literature		
Bao bien		
Chu Van, Dat vo hoang		
Mikhail Sholokhov		
Structure of space and time		

NÉT TƯƠNG ĐỒNG TRONG CẤU TRÚC KHÔNG GIAN – THỜI GIAN Ở HAI TIỂU THUYẾT ĐẤT VỠ HOANG CỦA MIKHAIN SÔLÔKHÔP VÀ BẢO BIÊN CỦA CHU VĂN

Đoàn Đức Hải

Trung tâm Đào tạo từ xa – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	24/5/2021	Mục đích của nghiên cứu này là chỉ ra những nét tương đồng cơ bản nhất trong cấu trúc không gian – thời gian của hai tác phẩm. Phương pháp nghiên cứu như khảo sát, thống kê, so sánh – lịch sử trong đó đòi chiếu so sánh trên cơ sở những khái niệm cơ bản của lý luận văn học là công cụ chủ đạo được sử dụng trong nghiên cứu này. Quá trình khảo sát hai tác phẩm, chúng tôi nhận thấy có sự tương đồng trong cấu trúc không gian – thời gian trên một số bình diện: không gian đại cảnh là công cuộc tập thể hoá nông nghiệp, xây dựng nông trang, hợp tác xã những năm đầu sau cách mạng thành công; không gian trung cảnh là mùa vụ, kế hoạch lao động sản xuất hay các lễ hội; không gian cận cảnh là khung cảnh gia đình, đội sản xuất... Về cấu trúc thời gian với trục thời gian tuyến tính xuyên suốt là những dấu mốc lịch sử cụ thể, dấu mốc thời gian mùa vụ... Kết quả của nghiên cứu này góp phần khẳng định sự ảnh hưởng của văn học Xô viết và phương pháp sáng tác hiện thực xã hội chủ nghĩa tới văn học Việt Nam hiện đại trong một giai đoạn lịch sử văn học nhất định, là tư liệu đối chiếu, so sánh trong hoạt động nghiên cứu lịch sử văn học và giảng dạy trong nhà trường.
Ngày hoàn thiện:	17/6/2021	
Ngày đăng:	18/6/2021	
TỪ KHÓA		
Văn học Việt Nam		
Bảo biên		
Chu Văn, Đất vỡ hoang		
Mikhail Sôlôkhôp		
Cấu trúc không gian - thời gian		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4536>

Email: haidd@mu.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

311

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Đối với những người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy văn học Việt Nam nói chung và văn học Việt Nam hiện đại nói riêng đều đã rất quen thuộc với Bão biển của Chu Văn và Đất vỡ hoang của Mikhail Sôlôkhốp bởi mức độ phổ biến của các tác phẩm này trong đời sống văn học cũng như xã hội ở một thời điểm lịch sử tương đối đặc biệt – thời kỳ xây dựng CNXH ở miền Bắc giai đoạn 1960-1975. Đất vỡ hoang tuy phản ánh một khoảnh khắc của lịch sử ở một thôn nhỏ vùng sông Đông nhưng đã vượt qua được thử thách của thời gian và sự sàng lọc của lịch sử để trở thành tài sản tinh thần chung của nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.

Dưới góc độ nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy có nhiều điểm tương đồng giữa hai tác phẩm này như phương pháp sáng tác, cảm hứng chủ đạo... ở cấp độ chi tiết hơn như cấu trúc không gian – thời gian. Tuy nhiên, qua khảo sát, chúng tôi chưa ghi nhận được công trình nào nghiên cứu cụ thể về sự tương đồng trong cấu trúc không gian – thời gian của hai tác phẩm này mà mới chỉ dừng lại ở mức độ khái lược, lý luận chung như Trần Trọng Đăng Đàn trong tác phẩm “Một vài vấn đề lý luận nảy ra nhân đọc Bão biển” [1] và “Hiện thực mới ở nông thôn trong tiểu thuyết” [2]; Giáo sư Phong Lê với “Phác thảo về mối quan hệ văn học Xô viết và văn học Việt Nam thế kỷ XX” [3]. Phạm Ngọc Hiến với bài viết “Ảnh hưởng của văn học Xô viết đến văn xuôi cách mạng Việt Nam” [4] hoặc Đoàn Đức Hải với “Văn học hiện thực xã hội chủ nghĩa và tiểu thuyết Việt Nam 1960-1975 trên phương diện kiểu nhân vật trung tâm” [5], Nghiêm Thị Hồ Thu với “Thế giới nghệ thuật trong Bão biển của Chu Văn (trong so sánh với “Đất vỡ hoang” của Sôlôkhốp)” [6]. Mặc dù thời điểm ra đời khác nhau, không gian văn hoá, lịch sử xã hội khác nhau nhưng âm hưởng tình cảm chủ đạo và đặc biệt là cấu trúc không gian - thời gian có những điểm tương đồng rõ rệt. Tiểu thuyết Đất vỡ hoang được in năm 1959, có ảnh hưởng sâu sắc đến nhiều tác phẩm viết về phong trào hợp tác hóa nông nghiệp như Xung đột, Bão biển, Cái sân gạch,...

Trong nghiên cứu “Một vài nét tương đồng trong hệ thống nhân vật ở hai tiểu thuyết Đất vỡ hoang của Mikhail Sôlôkhốp và Bão biển của Chu Văn” [7], chúng tôi cũng đã đề cập tới vấn đề có những nét tương đồng giữa hai tác phẩm Đất vỡ hoang của Mikhail Sôlôkhốp và Bão biển của Chu Văn trên nhiều phương diện, đã đi sâu phân tích sự tương đồng về hệ thống nhân vật và đã có những kiến giải nhất định về sự tương đồng này. Mặc dù trong quá trình khảo sát hai tác phẩm chúng tôi nhận thấy còn nhiều yếu tố tương đồng nhưng do hạn chế về dung lượng bài báo nên chưa đề cập được một cách đầy đủ. Trong nghiên cứu này, chúng tôi tiếp tục đề cập tới sự tương đồng về cấu trúc không gian – thời gian trong hai tác phẩm này.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nhiệm vụ của nghiên cứu này là chỉ ra những nét tương đồng cơ bản về cấu trúc không gian – thời gian trong hai tác phẩm Đất vỡ hoang của Mikhail Sôlôkhốp và Bão biển của Chu Văn. Để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, chúng tôi sử dụng một số phương pháp như khảo sát, thống kê, nghiên cứu so sánh – lịch sử trong đó đối chiếu so sánh trên cơ sở những khái niệm cơ bản của lý luận văn học là công cụ chủ đạo.

3. Nội dung

3.1. Khảo sát cấu trúc không gian trong hai tác phẩm

“Không gian nghệ thuật gắn với cảm thụ về không gian nên mang tính chủ quan. Do vậy, không gian nghệ thuật có tính độc lập tương đối, không quy được vào không gian địa lý...”; “Không gian nghệ thuật chẳng những cho thấy cấu trúc nội tại của tác phẩm văn học, các ngôn ngữ tượng trưng, mà còn cho thấy quan niệm về thế giới, chiều sâu cảm thụ của tác giả hay của một giai đoạn văn học. Nó cung cấp cơ sở khách quan để khám phá tính độc đáo cũng như nghiên cứu loại hình của các hình tượng nghệ thuật” – theo Từ điển thuật ngữ văn học của Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi [8, tr. 160-161]. Trong nghiên cứu này chúng tôi triển khai khảo sát theo hướng tiếp cận như trên.

3.1.1. Xã hội được miêu tả trong tác phẩm – không gian đại cảnh

Không gian đại cảnh của Đất vỡ hoang chính là phong trào tập thể hoá nông nghiệp, phản ánh bước ngoặt lịch sử, khi những người nông dân cá thể, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, dứt khoát từ bỏ chế độ tư hữu cùng nhau xây dựng nông trang tập thể. Bước vào tập thể hoá nông nghiệp, áp Grêmiatri Lốc lộng lộn như con ngựa bất kham. Nó mới chỉ vừa bước ra khỏi nội chiến chưa được bao lâu, kẻ thù tuy thất bại thảm hại vẫn chưa cam chịu bó tay; nhiều người dân Côđắc vẫn chưa thật dứt khoát đi với chính quyền Xô viết; biết bao nhiêu thành kiến, thói tục lỗi thời đang đè nặng lên người nông dân. Ở Grêmiatri Lốc những con người mới đã xuất hiện, nhưng họ còn quá ít. Hơn nữa, tuy đã được rèn luyện qua thực tiễn chiến đấu nhưng mỗi người vẫn còn những chỗ non yếu của mình; và trước mặt họ là một công việc hoàn toàn mới.

Tương đồng như vậy, cấu trúc không gian trong tiểu thuyết Bão biển cũng mang dấu ấn của một không gian tiểu thuyết sử thi đặc thù. Tất cả các sự kiện đều diễn ra trong bối cảnh bao trùm của cả dân tộc lúc bấy giờ là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, phong trào hợp tác hoá nông nghiệp và đấu tranh chống bọn can thiệp Mỹ và bè lũ tay sai ở miền Nam mà không gian đặc thù, tiêu biểu là yếu tố thứ nhất. Ở một diện hẹp hơn, toàn bộ các tình tiết và sự kiện của tác phẩm nằm trọn vẹn trong một không gian thống nhất đó là xứ công giáo toàn tòng Bài Chung với hơi thở của một vùng công giáo vô cùng phức tạp, đã từng có thời kỳ là tỉnh tự trị.

Qua quá trình khảo sát không gian đại cảnh của cả hai tác phẩm, ta có thể nhận ra rằng cảm hứng sử thi bao trùm không gian ở cấp độ này. Đó là sự chuyên minh kỳ vĩ, lớn lao của cả một cộng đồng đứng trước sự lựa chọn lớn của vận mệnh dân tộc, ở việc thực hiện những chủ trương chính sách lớn của của Đảng, Chính phủ... Thế nhưng những vấn đề miếng cơm manh áo tương chừng nhỏ lẻ nơi thôn ỏ vẫn có bóng dáng của âm hưởng sử thi trong suy nghĩ và hành động, vì đó là sự lựa chọn thiết thân: nghèo đói và khát vọng ấm no hạnh phúc, sản xuất nhỏ và công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa... Rốt cuộc khi kết luận vấn đề dù là lớn hay nhỏ thì vẫn phải soi chiếu bằng chủ trương đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản, có tấm lòng trung thành vô hạn với giai cấp, với nhân dân, với cách mạng, có niềm tin vào quần chúng, có tinh thần sẵn sàng tự phê bình và phê bình để rút kinh nghiệm tiến lên. Điều này càng chứng minh sự quy định của cảm hứng sử thi đối với kết cấu không gian trong hai tác phẩm được khảo sát. Nếu so sánh với kết cấu thời gian thì ảnh hưởng của cảm hứng sử thi lên kết cấu không gian là rõ nét hơn nhiều.

3.1.2. Biểu tượng có giá trị khái quát – không gian trung cảnh

Khi khảo sát các tác phẩm, chúng tôi nhận thấy: Nhìn chung, không gian ở mức độ trung cảnh thường bị quy định bởi tâm lý nhân vật nhiều hơn là những khung cảnh thiên nhiên thuần nhất. Các biểu tượng không gian trong tác phẩm có giá trị khái quát như nhà thờ, cánh đồng, bãi biển, thảo nguyên... được nhắc đi nhắc lại nhiều lần với những dụng ý nghệ thuật nhất định.

Trong Đất vỡ hoang, biểu tượng không gian thảo nguyên được nhắc tới 26 lần với dung lượng lên đến gần 60 trang trên tổng dung lượng 981 trang của tác phẩm. Ngay những trang mở đầu của tác phẩm đã là những trang mô tả về không gian thảo nguyên làng quê Grêmiatri Lốc mùa xuân [9, tr. 11, 22, 23]; theo tiến trình tác phẩm, gần như mở đầu bất cứ chương nào trong cả hai phần của Đất vỡ hoang đều có những mô tả về không gian thảo nguyên [9, tr.151,195, 397-402, 279-280, 421,471,479, 517, 540]. Nhìn chung, những trường đoạn miêu tả không gian thảo nguyên vùng sông Đông đều hết sức hùng vĩ, đầy sức sống nhưng cũng không kém phần khắc nghiệt. Thông qua miêu tả, tác giả đã bộc lộ một tình yêu, niềm tự hào lớn lao với đất nước quê hương của những người con Côđắc. Trên nền không gian ấy, mọi sinh hoạt, vất vả khó khăn và nỗ lực kiên cường vượt khó để khắc chế thiên nhiên đã được bộc lộ một cách đa dạng và đầy dụng ý nghệ thuật. Cũng trên nền không gian ấy, biết bao yêu thương, đau khổ, quá khứ và hiện tại, lý trí và tình cảm, xung đột và cả những mất mát đều như hiện hữu. Tâm thế độc giả như chùng xuống, lặng đi khi đọc những dòng mô tả về một Grêmiatri Lốc khác [9, tr. 397-399], không gian đượm buồn và có phần u uất nơi phần mộ vợ Radomiótnóp [9, tr. 981] và cả không

gian nơi hai ngôi mộ của đôi bạn Đayudóp và Nagunóp ở phần cuối tác phẩm [9, tr. 974]... nhưng nhìn chung, không gian trong Đất vỡ hoang là tươi sáng, có phần khắc nghiệt nhưng cũng chất chứa đầy sức sống.

Trong Bao biển biểu tượng không gian như nhà thờ, cánh đồng, bãi biển được nhắc tới nhiều lần (nhà thờ nhắc tới 8 lần, cánh đồng nhắc tới 8 lần, bãi biển nhắc tới 6 lần) với ý nghĩa tượng trưng, khái quát rõ nét. Nhà thờ như một biểu trưng cho quyền lực siêu hình, cho sự cảm dỗ khó cưỡng của niềm tin tôn giáo [10(2), tr. 12]. Nhà thờ cũng là nơi chứa những chuyện thâm cung bí sử của cả đạo và đời, đằng sau cánh cửa nhà thờ là một thế giới khác; cách hành xử khác: thật và không thật, thống nhất và không thống nhất trong cả suy nghĩ, lời nói, hành động. Mô típ cánh đồng, bãi biển, là kết cấu không gian gợi ra giá trị tượng trưng của sự lao động. Trong mô tả, có những cánh đồng tràn đầy sức sống của vụ mùa bội thu [10(2), tr.528] nhưng cũng có những cánh đồng là nỗi khiếp hãi trước thiên nhiên [10(2), tr.538, 539], hoặc sự bất lực trước các thế lực thần quyền [10(2), tr. 321].

Nhìn chung các biểu tượng không gian trong Đất vỡ hoang và Bao biển không mới, cái mới nằm ở chỗ những khám phá đằng sau các biểu tượng không gian ấy. Cụ thể trong hai tác phẩm thì biểu tượng thảo nguyên, bãi biển và nhà thờ - nhà đức chúa Lôi là biểu tượng không gian có nhiều khám phá táo bạo nhất cả về mặt tư tưởng lẫn hiện thực xã hội.

3.1.3. Khung cảnh gia đình, những ngày lễ hội, cảnh sinh hoạt đơn sơ mà đầm ấm, đa sắc ở các tổ đội sản xuất – không gian cận cảnh

Không gian cận cảnh trong Đất vỡ hoang cũng được miêu tả tương đối chi tiết, sinh động, đơn sơ, giản dị như khung cảnh gia đình cụ Akim [9 tr. 269-278]; cảnh sinh hoạt ở các đội sản xuất [9, tr. 340-349, 424-426, 433-439, 577-567] nhưng cũng có lúc hết sức sống động [9, tr. 40], sôi động, quyết liệt [9, 377-396, 403-408]...

Còn với Bao biển, không gian nghệ thuật trong tác phẩm luôn hiện lên trong trạng thái động "như một biển vàng, cánh đồng chiêm rất mênh mông... kéo đến ăn từng đàn lác tặc dưới mặt nước" [10(2), tr. 47]; [10(2), tr. 191], [10(2) tr. 295] trên nền miêu tả không gian được bổ sung thêm cảm thụ hoặc tư duy của nhân vật "[10(2), tr. 377]; [10(2), tr. 404, 405]. Đặc biệt sự kết hợp này thể hiện rõ nhất trong trường đoạn thể hiện tâm trạng của Tiệp và Nhân trong đêm hò hẹn [10(2), tr. 756,757,759].

Với không gian cận cảnh, điểm tương đồng rõ nhất là cả hai tác giả cùng tận dụng không gian sinh hoạt đời thường, kết hợp đối thoại và tiêu tiết để nhằm bộc lộ tính cách các nhân vật hoặc gợi mở những giá trị nhận thức. Ở không gian này, các yếu tố triết lý hay thông tin mang tính chính luận có phần nhẹ hơn so với không gian đại cảnh, trung cảnh như đã viện dẫn ở trên.

3.2. Khảo sát cấu trúc thời gian trong hai tác phẩm

"Thời gian nghệ thuật phản ánh sự cảm thụ thời gian của con người trong từng thời kỳ lịch sử, từng giai đoạn phát triển, nó cũng thể hiện sự cảm thụ độc đáo của tác giả về phương thức tồn tại của con người trong thế giới." [8, tr. 322-323].

3.2.1. Thời gian tuyến tính – đặc trưng về cấu trúc thời gian trong Đất vỡ hoang và Bao biển

Nhận xét đầu tiên khi nói về thời gian nghệ thuật của Đất vỡ hoang là trục thời gian tuyến tính quán xuyên toàn bộ tác phẩm. Thời gian thực của toàn bộ tác phẩm không dài (1 năm) khi so sánh với dung lượng tác phẩm (974 trang) nhưng thời gian nghệ thuật được kéo dài hết cỡ để chứa đựng một khối lượng đồ sộ các sự kiện diễn ra dồn dập, chông chéo. Tương ứng với mỗi chương của Đất vỡ hoang là một mốc thời gian của cả con người và sự vật: Nagunóp đi lính năm 1920 [9, tr. 55], "một ngày lạnh giá cuối tháng Chạp" [9, tr. 59], rất nhiều chương được mở đầu bằng mốc thời gian tuyến tính: chương XIV [9, tr. 151], chương XXVI [9, tr. 279-280], chương XXVIII [9, tr. 303], chương XXXVII [9, tr. 440], chương I phần 2 [9, tr. 479]... Yếu tố "kéo dài" cũng được vận dụng triệt để: câu chuyện trong đêm tại nhà Iakóp Lukits được miêu tả trong

26 trang [9, tr. 30-56] hay cuộc bạo loạn phá kho thóc cũng được miêu tả qua 19 trang [9, tr. 377-396]. Trong những trường đoạn miêu tả này, thời gian nghệ thuật đã lấn át thời gian thực thể.

Tương tự như vậy, trong *Bão biển*, thời gian thực của toàn bộ tác phẩm không dài (2 năm) khi so sánh với dung lượng tác phẩm (hơn 800 trang) nhưng thời gian nghệ thuật được kéo dài hết cỡ. Vấn đề đặt ra ở đây không phải là thời gian dài hay ngắn mà là các yếu tố thời gian đưa ra nhằm mục đích gì, phục vụ cho dụng ý nghệ thuật nào. Có một hiện tượng cần lưu ý trong kết cấu thời gian của *Bão biển* là bên cạnh những yếu tố thời gian tuyến tính được thể hiện bằng mốc nông lịch, mùa vụ, các chu kỳ sinh học [10(2), tr. 6, 223, 245, 311, 394, 562] chủ yếu thể hiện trong ngôn ngữ kể, thì thời gian được sử dụng như một công cụ phản ánh hữu hiệu, nếu đem so sánh một bên là thời gian thực thể và bên kia là thời gian nghệ thuật. Ta lấy các trang viết về ngày Lễ đầu đồng ở xứ Bài Chung làm ví dụ. Thời gian thực là hai ngày nhưng được chuyển tải trong tác phẩm với dung lượng bốn mươi hai trang (từ tr. 148 đến tr. 190). Cần một dung lượng khá lớn như vậy mới đủ chỗ để điểm danh hết những "khuôn mặt" về dự lễ đầu đồng xứ Bài Chung, qua điểm xuyết mà vẽ chân dung, qua hành vi mà quy về bản chất, và dường như tác giả cũng kín đáo lý giải sức cuốn hút của cuộc lễ đầu đồng ấy!

Không chỉ kéo dài mà dồn nén cũng là một thủ pháp được áp dụng trong miêu tả ở *Bão biển*: công việc quai đê lấn biển ở bãi Mập đóp, thời gian thực được tính chính xác từ tháng 3 - 1961 đến 7 - 5 - 1961 tức là vào khoảng 2 tháng nhưng chỉ được thể hiện trên 18 trang viết. Các sự kiện được nén đến mức tới hạn, cường độ dồn dập khẩn trương nhằm miêu tả tình thế sống còn của một cuộc thi gan cùng trời đất, lấy sức người thắng thiên nhiên. Riêng đoạn cao trào khi hàn khẩu được miêu tả trong 6 trang nhưng người đọc cảm thấy mình như đang là người trong cuộc, cũng lo lắng, cũng run sợ, cũng hãi hùng và cũng mừng vui háo hức thờ phào khi tai qua nạn khỏi... Trong *Đất vỡ hoang* ta cũng gặp thủ pháp này: toàn bộ cuộc đột kích vào nhà Iakóp Lukits chỉ được miêu tả trong 01 trang [9, tr. 969], cái chết Nagunóp được miêu tả trong 3 dòng [9, tr. 970], và sau đó, cái chết của Đavudóp chỉ còn là 06 từ [9, tr. 971]. Trong những trường đoạn như vậy, thời gian thực thể dường như không còn ý nghĩa mà chỉ còn thời gian nghệ thuật đảm nhiệm chức năng phản ánh của nó, được các tác giả sử dụng nhuần nhuyễn để đạt tới dụng ý nghệ thuật cao nhất.

3.2.2. Nông lịch, mùa vụ - điểm thú vị trong cấu trúc thời gian trong *Đất vỡ hoang* và *Bão biển*

Một đặc điểm thú vị của cấu trúc thời gian trong *Bão biển* là nó được tính bằng mốc thời gian của nông lịch, của mùa vụ đắp đổi, của những phiên chợ, của nhịp sinh học như "gà lên chuồng" "cá chim về vùng nước quân", của các yếu tố thời tiết theo quan niệm nhà nông như "nghé tơ ngựa mình" "gió heo may nổi dậy" [10(2), tr. 148, 427], còn các yếu tố thời gian cụ thể xuất hiện ít (3 lần ở các trang 554, 567, 789).

Tương tự như vậy, trong *Đất vỡ hoang*, thời gian tuyến tính không được xác định nhiều bằng ngày tháng cụ thể mà chủ yếu theo mùa vụ - một cách tính thời gian gắn liền với đời sống lao động sản xuất của người nông dân "vụ cày xuân" [9, tr. 215], "đêm đầu tiên đón xuân về" [9, tr. 279], "thóc giống đã nhập xong" [9, tr. 280], "vào cử đầu xuân" [9, tr. 399], "đến Rằm tháng năm, toàn huyện về cơ bản đã gieo xong" [9, tr. 440], "hồi còn đang vụ gieo hạt" [9, tr. 458], "làng bắt đầu đập lúa" [9, tr. 974]...

Đánh giá chung nhất về kết cấu thời gian trong tiểu thuyết *Đất vỡ hoang* và *Bão biển* đó là trục thời gian tuyến tính chiếm thời lượng đa số, các kiểu thời gian đồng hiện, tái hiện không nhiều, nếu có chủ yếu thông qua ngôn ngữ tự sự của "người thứ ba"; thời gian nghệ thuật với những tiêu chí đặc thù của nó như "dồn nén" hoặc "kéo dài" đã được sử dụng một cách hữu hiệu, phục vụ tốt nhất cho sự thể hiện các dụng ý nghệ thuật của tác giả.

Cả *Đất vỡ hoang* của Mikhain Sôlôkhốp và *Bão biển* của Chu Văn đều là những tác phẩm đồ sộ, dung lượng lớn (*Đất vỡ hoang* là 981 trang, *Bão biển* là 829 trang); không gian miêu tả rộng lớn (nhiều tỉnh thành, khu vực thậm chí cả miền); thời gian kéo dài (chiến tranh vệ quốc, nội chiến, sau cách mạng, xây dựng nông thôn trong thời kỳ mới; số lượng nhân vật đông đảo, đa diện, diễn biến tâm lý phức tạp... nên khi đặt vấn đề so sánh ở bình diện tác phẩm sẽ gặp không

ít khó khăn; nghiên cứu này mới thực hiện ở mức độ giản lược nên không tránh khỏi thiếu sót, phiến diện. Trong hai tác phẩm còn rất nhiều tiểu tiết về không gian, thời gian... có thể khai thác so sánh để chỉ ra sự tương đồng nhưng do khuôn khổ của bài viết có hạn nên chưa thể tiến hành triệt để. Kết quả nghiên cứu này hy vọng đóng góp thêm những kiến giải nhất định về sự ảnh hưởng của phương pháp sáng tác hiện thực xã hội chủ nghĩa cũng như đóng góp của tác giả Mikhail Sôlôkhốp vào tiến trình lịch sử văn học hiện đại thông qua các tác phẩm của mình đồng thời cũng chỉ ra những tiếp biến, vận dụng của các thể hệ nhà văn trong lịch sử phát triển của văn học thế giới.

4. Kết luận

Qua khảo sát, phân tích, so sánh, đối chiếu cho thấy có sự tương đồng nhất định trên phương diện cấu trúc không gian – thời gian của hai tác phẩm. Chúng ta phải khẳng định Đất vỡ hoang của Mikhail Sôlôkhốp là tác phẩm có tính chất khuôn mẫu, định hướng nhưng cũng hết sức đa dạng phong phú trong phác họa, miêu tả các yếu tố không gian, thời gian. Bao biên của Chu Văn có dung lượng tác phẩm tương đương nhưng phổ miêu tả còn ở mức nhất định; nhưng có ưu thế về tiểu tiết (miêu tả các lễ hội, đám cưới, cao trào lao động sản xuất) và không gian đặc thù (vùng nông thôn công giáo).

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng nhận thấy còn có nhiều điểm tương đồng khác về bối cảnh, xung đột, tiểu tiết bổ trợ và nhiều vấn đề có liên quan đến cấu trúc tổng thể của cả hai tác phẩm. Đây cũng chính là hướng gợi mở cho những nghiên cứu tiếp theo của chúng tôi. Kết quả nghiên cứu này cũng góp một phần khẳng định tính chất tiếp nối của phương pháp sáng tác hiện thực xã hội chủ nghĩa phù hợp với hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Cả hai tác phẩm đều đã hoàn thành được nhiệm vụ chính trị, lịch sử; ghi dấu ấn trong dòng chảy lịch sử văn học, là tư liệu đối chiếu, so sánh trong hoạt động nghiên cứu lịch sử văn học và giảng dạy trong nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. D. D. Tran, "Some theoretical problems arise when reading Bao bien," *Journal of Literature*, no. 1, pp. 96-111, 1971.
- [2] T. D. D. Tran, "New reality in the countryside in fiction," *Journal of Literature*, no. 3, pp. 110-123, 1975.
- [3] Phong Le, "Outline of the relationship between Soviet literature and Vietnamese literature," *Journal of Literature*, no. 6, pp. 9-25, 2009.
- [4] N. H. Pham, "The influence of Soviet literature on Vietnamese prose", 2017. [Online]. Available: <http://www.baophuyen.com.vn/93/18000/anh-huong-cua-van-hoc-xo-viet-den-van-xuoi-cach-mang-vietnam.html>. [Accessed Apr. 25, 2020].
- [5] D. H. Doan, "Socialist realism literature and Vietnamese novels 1960-1975 in terms of central character type," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 91, no. 03, pp. 93-100, 2012.
- [6] T. H. T. Nghiem, "The art world in *Bao bien* Chu Van (in comparison with *Dat vo hoang* of Sholokhov)," Master thesis in Literature, University of Education - Thai Nguyen University, 2010.
- [7] D. H. Doan (2012), "A number of similarities in the character system in *Dat vo hoang* of Mikhail Sholokhov and *Bao bien* of Chu Van," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 225, no. 07/3, pp. 447-454, 2020.
- [8] B. H. Le, D. S. Tran, and K. P. Nguyen, *Dictionary of literary terminology*. Education Publishing House, Hanoi, 2009
- [9] M. Solokhop, *Dat vo hoang*. Literature Publishing House, Hanoi, 2005.
- [10] V. Chu, *Bao bien (2 episodes)*. Literature Publishing House, Hanoi, 1969.